

Bản án số: 151/2019/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Dũng

Ông Nguyễn Văn Hợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2019/HSST-QĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Lưu Đình S**, sinh năm: 1957.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn S (đã chết) và bà: An Thị T, sinh năm 1933; vợ là: Dương Thị T, sinh năm 1963 và có 02 con (con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1988); Gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ 5. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2019 đến ngày 27/7/2019, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

2. Họ và tên **Vũ Thị X**, sinh năm: 1972.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn M và bà Lương Thị N (đều đã chết); chồng là: Đỗ Khả T, sinh năm 1970 và có 02 con (con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004); Gia đình có 08 anh em bị cáo là con thứ 8. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 21/7/2019, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Dương Hữu H, sinh năm 2002

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

2. Bà Dương Thị T, sinh năm 1963

Trú tại: Xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt)

3. Ông Cao Văn Â, sinh năm 1949

Trú tại: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

4. Ông Trung Văn S, sinh năm 1933

Trú tại: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

5. Ông Lê Quang H, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

(vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Quang C, sinh năm 2001

Trú tại: Xóm Q, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

2. Anh Đỗ Khả T, sinh năm 1970

Trú tại: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

3. Chị Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1994

Trú tại: Chung cư Kim V Kim L, phường Đ, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 18/7/2019, Công an huyện P nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân cung cấp tại nhà của Lưu Đình S, sinh năm 1957, trú tại: xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang diễn ra hoạt động đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Công an huyện P đã thành lập tổ công tác đến địa điểm trên để tiến hành xác minh. Khi đến gần nhà S, thì tổ công tác phát hiện hai nam thanh niên đi ra từ trong nhà S có biểu hiện vừa mua bán số lô, số đề, Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì hai nam thanh niên khai họ tên là Dương Hữu H, sinh năm 2002, trú tại: xóm B, xã T, huyện P, Thái Nguyên và Ngô Quang C, sinh năm 2001, trú tại: xóm Q, xã B, huyện P, Thái Nguyên. Khi tiến hành kiểm tra đã phát hiện H đang cất giữ 01 mảnh giấy vé xổ số do công ty TNHH NN MTV xổ số kiến thiết Thái Nguyên phát hành có ghi các dãy số tự nhiên và ký tự gồm: 01, 10/1trăm, Lô 24=50 điểm, lô 42=100 điểm ghi ngày 18/7/2019, dưới có chữ ký “S” (H khai nhận đó là các số lô, số đề do H vừa mua của Lưu Đình S hết tổng số tiền là 3.650.000 đồng). Tổ công tác lập biên bản sự việc, tiến hành thu giữ vật chứng nêu trên.

Căn cứ các tài liệu thu thập được, hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện P đến nhà Lưu Đình S để tiến hành kiểm tra, xác minh. Khi đến nơi thì phát hiện, S cùng vợ là Dương Thị T, sinh năm 1963, trú tại: xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Lúc này trên tay Lưu Đình S đang cầm một số giấy tờ trên có ghi các dãy số tự nhiên và cầm một số giấy tờ cụ thể:

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 26cm x 19cm trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen và đỏ; 01 tờ giấy dạng giấy lịch, kích thước 20cm x 15 cm một mặt ghi nhiều chữ số tự nhiên; 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 26,5 cm x 19,5 cm ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực màu đen; 01 tờ giấy loại dạng giấy lịch, ngày 14/7/2019 dương lịch kích thước 19cm x 14 cm trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 01 vỏ phong bì kích thước 18cm x 11 cm bị rách một góc trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên;

- 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà không có bìa kích thước 24 cm x 16 cm trong sổ có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 01 tập giấy A4 có ghi nhiều chữ bằng kê dự thưởng xổ số lô tô gồm 17 tờ có ghi các chữ số tự nhiên; 01 mảnh bìa giấy kích thước 32 cm x 12cm trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 80 cuống vé công ty xổ số kiến thiết Thái Nguyên; 01 mảnh bìa màu vàng, kích thước 9 cm x 17,5 cm có in chữ “Pass” trên có ghi các chữ số tự nhiên.

Ngoài ra còn tạm giữ trên người Lưu Đình S gồm các đồ vật gồm:

- 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đen, số imel: 351546006700684, trong lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048701025635590; 01 điện thoại di động Masstel số Imei: 358483301128662 và 6.676.000 đồng

- 01 túi xách màu đen nhãn hiệu TH True Milk bên trong túi có 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 19 cm x 26 cm đã bị cắt góc trên có ghi các chữ số tự nhiên; 01 tờ giấy A5 có ghi “thông báo kết quả mở thưởng xổ số Bốc”; 01 bút bi mực đen nhãn hiệu Thiên Long 0.7 mm; 01 bút bi mực đỏ nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực xanh nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút mực màu đen nhãn hiệu Aihao; 03 tập vé xổ số của Công ty TNHH NN MTV xổ số kiến thiết Thái Nguyên chưa sử dụng.

Trên tay Dương Thị T có cầm một số giấy tờ gồm:

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hồng Hà kích thước 34 24,5cm trên có ghi các chữ số tự nhiên; 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu K.Long kích thước 17 x25cm trên có ghi các số tự nhiên; 01 mảnh vỏ hộp thuốc là Thăng Long kích thước 24 x18cm cpos ghi các chữ và số tự nhiên; 01 tờ giấy A4 có ghi các chữ số tự nhiên; 01 quyển vở nhãn hiệu Hải Tiến đã bị cắt một số trang đầu trong sổ có ghi chữ và các số tự nhiên; 04 mảnh bìa màu vàng kích thước 9 x 18cm trên có ghi các chữ số; 01 điện thoại di động

Nokia 1280 màu đen. S và T khai nhận đó là các giấy tờ liên quan đến việc ghi bán số lô, số đề mà S và T vừa bán cho người chơi.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Đình S và Dương Thị T, thu giữ các vật chứng nêu trên và đưa về Công an huyện P giải quyết.

Vào hồi 20 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Đình S, kết quả đã phát hiện thu giữ gồm:

- 01 nửa tờ lịch một mặt trắng có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực xanh và đen ghi ngày “2/7/2019”; 01 mảnh giấy lịch đã bị cắt, mặt màu trắng có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen và ghi ngày “03/7/19”; 01 mảnh giấy lịch đã bị cắt một phần trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen, xanh và ghi ngày “15/7/19”; 01 mảnh giấy lịch đã bị cắt một phần, mặt màu trắng có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen và ghi ngày “18/7/19”; 03 tờ giấy loại tờ lịch đã bị cắt một phần, mặt trắng có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen; 03 tờ lịch trên mỗi tờ có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen; 01 tờ lịch một mặt có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen; 01 nửa tờ lịch có ghi chữ “Tân Lộc”, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực đen; 01 mảnh bìa cho chữ Zappy màu xanh trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen; 01 mảnh giấy màu trắng trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen và ghi ngày “13/7/19”;

- 01 tờ vé xổ số đã bị rách (liên số 061586); 01 mảnh vé số trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên và ghi ngày “16/7/2019”;

- 02 quyển vở ô li bìa màu hồng nhãn hiệu “Hải Tiến”, trong sổ có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen, xanh; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến đã mất bìa, bên trong sổ có ghi nhiều chữ và số tự nhiên bằng mực xanh, đen; 01 cuốn sổ nhãn hiệu “Hải Tiến”, trong sổ có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực xanh, đen; 01 tờ giấy nhãn hiệu “Hải Tiến” trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen; 01 tờ giấy kẻ ngang bị cắt một góc nhãn hiệu Hải Tiến trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen, xanh, đỏ; 01 mảnh giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến trên có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 01 mảnh giấy ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen và 01 bút bi mực đen.

- 01 mảnh bìa ghi chữ FUTURE, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt trắng có ghi nhiều chữ số tự nhiên bằng mực đen.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Đình S và Dương Thị T, Vũ Thị X khai nhận như sau:

Dương Thị T (là vợ của Lưu Đình S) có hợp đồng bán Xổ số lô tô với Công ty TNHH nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên. Hàng ngày T kê bàn trước cửa nhà để bán vé lô tô theo hợp đồng, ngoài ra T và S còn bán số lô, số đề cho khách để kiếm lời.

- Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2019, Lê Quang H, sinh năm 1965; trú tại: thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang sử dụng số điện thoại 0334.266.427 nhắn tin đến số điện thoại 0373.575.033 của Lưu Đình S với nội dung: “Eh.Lo.22.77.4n”. Đến khoảng 17 giờ H tiếp tục nhắn tin cho S với nội dung: “Them.DB 96.69.20n”. Có nghĩa là: H mua số lô 22 = 4 điểm, số lô 77 = 4 điểm, tổng cộng H mua số lô là 8 điểm = 184.000 đồng, mua các số đề 96, 69 mỗi số 10.000 đồng, tổng là 20.000 đồng. Tổng cộng H mua số lô, số đề của S hết số tiền là 204.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/7/2019, Dương Hữu H, sinh năm 2002; trú tại: xóm B, xã T, huyện P, Thái Nguyên đến nhà S mua số đề 01, 10 mỗi số là 100.000 đồng; số lô 24 là 50 điểm với số tiền là 1.150.000 đồng; số lô 42 là 100 điểm với số tiền 2.300.000 đồng. Tổng cộng S bán số lô, số đề cho H được số tiền là 3.650.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 18/7/2019, Vũ Thị X, sinh năm 1972; trú tại: phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên sử dụng số điện thoại 0383.574.130 nhắn tin đến số điện thoại 0373.575.033 của Lưu Đình S với nội dung: “Lo 28x350đ. 48x50đ; Lô 05.06.07x10đ.siên 3.05.06.07x500k; Lô 67x20đ. 76x200đ. 65x150đ. Đề đầu 5x300k 1 số”. Có nghĩa là: X mua các số lô 28 = 350 điểm, 48 = 50 điểm, 05 = 10 điểm, 06 = 10 điểm, 07 = 10 điểm, 67 = 20 điểm, 76 = 200 điểm, 65 = 150 điểm, tổng cộng X mua 800 điểm lô hết số tiền là 800 điểm x 23.000 đồng/ 01 điểm = 18.400.000 đồng. X mua số lô xiên ba (05.06.07) là 500.000 đồng. Số đề “đầu 5” gồm 10 số từ 50 đến 59 mỗi số X mua là 300.000 đồng, tổng = 3.000.000 đồng. Tổng cộng X mua số lô, số đề của S hết số tiền là 21.900.000 đồng.

Tổng cộng ngày 18/7/2019 Lưu Đình S bán số lô, số đề được số tiền là 25.754.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

Ngoài ra, Dương Thị T khai nhận: Khoảng 14giờ ngày 18/7/2019, Cao Văn A, sinh năm 1949; trú tại: phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã đến nhà Dương Thị T để mua số đề, tại đây T đã bán cho A các số đề gồm: 69, 21, 93, 33, 57, 56, 92,

32, 68, 44, 20, 96, 12, 60, ,00, 24, 76, 28, 88, 64, 22, 82, 58, 46, 94, 10, 66, 99, 65, 59, 95, 26, 62, 29, 15, 51, 19, 91, 11, 13, 31, 23, 35, 53, 39, 17, 71, 75, 67, 79, 97, 77 mỗi số là 20.000 đồng; Các số đề gồm 81, 45, 36, 72, 52, 16, 25, 61, 63, 27 mỗi số là 15.000 đồng. Tổng số tiền là 1.190.000 đồng (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*). Đến khoảng 17h45 phút ngày 18/7/2019 thì có Trung Văn S, sinh năm 1933; trú tại: phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến nhà Dương Thị T để mua số đề, tại đây T đã bán cho S các số đề gồm: Đuôi 4 = 30.000 đồng; Đuôi 6 = 30.000; Đầu 7 = 20.000 đồng; Đầu 8 = 20.000 đồng; Đuôi 8 = 20.000 đồng; Đuôi 0 = 200.000 đồng; lẻ, chẵn (tức là hàng chục là số lẻ, hàng đơn vị là số chẵn) = 100.000 đồng; Đuôi 4 = 100.000 đồng; Đuôi 6 = 100.000 đồng; Đuôi 8 = 30.000 đồng; Đuôi 2 = 40.000 đồng; Đuôi 0 = 50.000 đồng; Đuôi 8 = 20.000 đồng; Lẻ chẵn (tức là hàng chục là số lẻ, hàng đơn vị là số chẵn) = 10.000 đồng; Đuôi 2 = 40.000 đồng; Đuôi 4 = 40.000 đồng; Đuôi 6 = 40.000 đồng; Đuôi 8 = 40.000 đồng; 81, 74, 36, 19, 91 mỗi số = 5.000 đồng; 85 = 10.000 đồng; 08, 80, 58, 78, 87, 88, 98, 00, 59, 77, 79, 69, 89, 99, 56, 65, 76, 67, 95, 77 mỗi số = 3.000 đồng; riêng số 59 = 10.000 đồng; 00, 12, 82 mỗi số = 100.000 đồng; 70 = 30.000 đồng. Ngoài ra S còn mua các số lô gồm: 61, 66, 68 57, 77, 69, 41 mỗi số = 1 điểm. Tổng cộng S mua số đề, số lô của T là 1. 609.000 đồng (*Một triệu sáu trăm linh chín nghìn đồng*).

- Về hình thức chơi số lô, số đề các bị cáo khai nhận như sau:

Người chơi bỏ tiền ra mua các số lô, số đề, nếu mua trực tiếp thì S sẽ ghi các số lô, số đề mà người chơi đã chọn mua vào sổ theo dõi của mình rồi đưa cho những người này một mảnh giấy trên có ghi các số lô, số đề mà người chơi đã mua (gọi là cặp đề), S ký tên bên dưới để làm tin, nếu mua gián tiếp thông qua hình thức nhắn tin qua điện thoại di động thì người chơi sẽ soạn tin nhắn gồm các số lô, số đề cùng với số tiền tương ứng rồi gửi vào số thuê bao điện thoại của S, sau khi nhận được tin nhắn, S trả lời “ok” để xác nhận. Đến cuối mỗi ngày, S căn cứ vào kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu trả để trả tiền khách và tính toán số tiền thắng thua.

- Về hình thức chơi số đề: Người chơi bỏ tiền ra mua các số đề là hai số tự nhiên bất kỳ trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99. Đến cuối ngày đối chiếu với kết quả

Xổ kiến thiết miền bắc mở thưởng trong ngày, nếu số đề mà người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người chơi thắng và chủ đề phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền mà người chơi đã bỏ ra mua số trúng đó. Ngược lại, nếu không trùng nhau thì người chơi thua và bị mất số tiền đã bỏ ra mua số đề đó.

- Về hình thức chơi số lô thường: Người chơi bỏ tiền ra chọn mua số lô là các số có hai chữ số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 với số tiền tương ứng tính theo điểm (1 điểm = 23.000 đồng). Đến cuối ngày sẽ đối chiếu với tất cả các giải của Xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng trong ngày. Nếu các số lô mà người chơi đã chọn mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải thưởng thì người chơi sẽ thắng và người bán số lô phải trả cho người mua số lô đó số tiền tương ứng 1 điểm trúng = 70.000 đồng, nếu không trúng thì người mua thua và bị mất số tiền đã bỏ ra mua số lô đó. Trong số những người đã mua số lô, số đề của Sáng nêu trên, thì riêng Lê Quang H được Lưu Đình S tính tỷ lệ đặt cược đối với số đề và số lô là 1 ăn 80.

- Về hình thức chơi số lô xiên ba: Người chơi bỏ tiền ra chọn mua 03 số tự nhiên liên tiếp có hai chữ số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99. Đến cuối ngày sẽ đối chiếu với tất cả các giải của Xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng trong ngày. Nếu trong tất cả các giải có hai số cuối trùng với cả ba số lô mà người chơi đã mua thì người chơi thắng và chủ lô phải trả cho người chơi số tiền tương ứng theo tỷ lệ 1.000 đồng phải trả 45.000 đồng, nếu không trúng thì người mua thua và bị mất số tiền đã bỏ ra mua số lô đó.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lưu Đình S và Vũ Thị X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 160/CT-VKSPB, ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố Lưu Đình S và Vũ Thị X về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách

nhiệm hình sự của các bị cáo kết luận: giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Lưu Đình S và Vũ Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lưu Đình S từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Thị X từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Phạt bổ sung các bị cáo: Lưu Đình S và Vũ Thị X mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 26cm x 19cm ghi nhiều chữ số bằng mực đen và đỏ; 01 tờ giấy dạng giấy lịch, kích thước 20cm x 15 cm một mặt ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 26,5 cm x 19,5 cm ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy loại giấy lịch, ngày 14/7/2019 kích thước 19 cm x 14 cm và 01 vỏ phong bì kích thước 18cm x 11 cm bị rách một góc có ghi nhiều chữ số;

- 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà không có bìa kích thước 24 cm x 16 cm ghi nhiều chữ số; 01 tập giấy A4 có ghi chữ “bảng kê dự thưởng xổ số, lô tô” có ghi chữ, số gồm 17 tờ; 01 mảnh bìa giấy kích thước 32 cm x 12cm có ghi các chữ số; 80 cuống vé công ty xổ số kiến thiết Thái Nguyên; 01 mảnh bìa màu vàng, kích thước 9 cm x 17,5 cm có in chữ “Pass” có ghi các chữ số và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu TH True Milk;

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 19 cm x 26 cm đã bị cắt góc có ghi các chữ số và 01 tờ giấy A5 có ghi “thông báo kết quả mở thưởng xổ số Bốc”;

- 01 bút bi mực đen nhãn hiệu Thiên Long 0.7 mm; 01 bút bi mực đỏ nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực xanh nhãn hiệu Thiên Long và 01 bút mực màu đen nhãn hiệu Aihao;

- 03 tập vé xổ số của Công ty TNHH NN MTV xổ số kiến thiết Thái Nguyên chưa sử dụng; 01 tờ lịch chỉ còn ½ có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “2/7/2019”; 01 mảnh tờ lịch đã bị cắt, có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “03/7/19”; 01 mảnh giấy mặt

màu trắng có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “13/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “15/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch ghi nhiều chữ số và ghi ngày “18/7/19”;

- 01 tờ vé số đã bị rách (liên số 061586); 01 mảnh vé số ghi nhiều chữ số và ghi ngày “16/7/2019”;

- 02 vở ô li bìa màu hồng nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến đã mất bìa có ghi nhiều chữ và số; 03 tờ giấy loại tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa ghi chữ FUTURE có ghi nhiều chữ số; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ghi nhiều chữ số; 03 tờ lịch ghi nhiều chữ số;

- 01 cuốn sổ nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ lịch một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực đen; 01 tờ lịch còn ½ có chữ “Tân Lộc” có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa cho chữ Zappy màu xanh có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang bị cắt một góc nhãn hiệu Hải Tiến có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy ghi nhiều chữ số bằng mực đen và 01 bút bi mực đen;

- Tịch thu của bị cáo Lưu Đình S 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đen, số imel: 351546006700684, trong laptop 01 sim Viettel số seri: 8984048701025635590 dùng làm phương tiện phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của bị cáo Vũ Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357810067406448 có laptop 01 sim Viettel số seri: 8984048864006780420 dùng làm phương tiện phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của Lê Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, số Imei: 358735062210108 có laptop 01 sim Viettel số seri: 8984048841005386712 và 204.000đồng dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của bị cáo Lưu Đình S 3.650.000đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Truy thu 21.900.000đồng do bị cáo Vũ Thị X dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tạm giữ của bị cáo Lưu Đình S 6.676.000 đồng và 01 điện thoại di động Masstel số Imei: 358483301128662 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 18/7/2019, tại nhà của bị cáo Lưu Đình S thuộc xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo S đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho các đối tượng cụ thể: Lê Quang H 204.000đồng, Dương Hữu H 3.650.000đồng và bị cáo Vũ Thị X 21.900.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 25.754.000đ (Hai mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, nguyên nhân phạm tội là do háms lợi.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Thị X đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của các bị cáo, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với hành vi phạm tội đối với từng bị cáo đã gây ra.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đối với vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 26cm x 19cm ghi nhiều chữ số bằng mực đen và đỏ; 01 tờ giấy dạng giấy lịch, kích thước 20cm x 15 cm một mặt ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 26,5 cm x 19,5 cm ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy loại giấy lịch, ngày 14/7/2019 kích thước 19 cm x 14 cm và 01 vỏ phong bì kích thước 18cm x 11 cm bị rách một góc có ghi nhiều chữ số;

- 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà không có bìa kích thước 24 cm x 16 cm ghi nhiều chữ số; 01 tập giấy A4 có ghi chữ “bảng kê dự thưởng xổ số, lô tô” có ghi chữ, số gồm 17 tờ; 01 mảnh bìa giấy kích thước 32 cm x 12cm có ghi các chữ số; 80 cuống vé công ty xổ số kiến thiết Thái Nguyên; 01 mảnh bìa màu vàng, kích thước 9 cm x 17,5 cm có in chữ “Pass” có ghi các chữ số và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu TH True Milk;

- 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 19 cm x 26 cm đã bị cắt góc có ghi các chữ số và 01 tờ giấy A5 có ghi “thông báo kết quả mở thưởng xổ số Bốc”;

- 01 bút bi mực đen nhãn hiệu Thiên Long 0.7 mm; 01 bút bi mực đỏ nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực xanh nhãn hiệu Thiên Long và 01 bút mực màu đen nhãn hiệu Aihao;

- 03 tập vé xổ số của Công ty TNHH NN MTV xổ số kiến thiết Thái Nguyên chưa sử dụng; 01 tờ lịch chỉ còn ½ có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “2/7/2019”; 01 mảnh tờ lịch đã bị cắt, có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “03/7/19”; 01 mảnh giấy mặt màu trắng có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “13/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “15/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch ghi nhiều chữ số và ghi ngày “18/7/19”;

- 01 tờ vé số đã bị rách (liên số 061586); 01 mảnh vé số ghi nhiều chữ số và ghi ngày “16/7/2019”;

- 02 vở ô li bìa màu hồng nhãn hiệu “Hải Tiên” có ghi nhiều chữ số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiên đã mất bìa có ghi nhiều chữ và số; 03 tờ giấy loại tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa ghi chữ FUTURE có ghi nhiều chữ số; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ghi nhiều chữ số; 03 tờ lịch ghi nhiều chữ số;

- 01 cuốn sổ nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ lịch một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực đen; 01 tờ lịch còn ½ có chữ “Tân Lộc” có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa cho chữ Zappy màu xanh có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang bị cắt một góc nhãn hiệu Hải Tiến có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy ghi nhiều chữ số bằng mực đen và 01 bút bi mực đen;

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đen, số imel: 351546006700684, trong lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048701025635590 của bị cáo Lưu Đình S dùng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357810067406448 có lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048864006780420 của bị cáo Vũ Thị X dùng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, số Imei: 358735062210108 có lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048841005386712 và 204.000đồng của Lê Quang H dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 3.650.000đồng của bị cáo Lưu Đình S do phạm tội mà có, cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 21.900.000đồng chưa thu giữ được của bị cáo Vũ Thị X dùng vào việc phạm tội, cần phải truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 6.676.000đồng và 01 điện thoại di động Masstel số Imei: 358483301128662 của bị cáo Lưu Đình S, cần tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

[6] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 109 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự, ra Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Sáng và Xuân, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi các bị cáo chấp hành bản án.

[8] Trong vụ án này còn có các đối tượng: Dương Thị T sử dụng số tiền 2.779. 000 đồng để đánh bạc, Trung Văn S sử dụng số tiền 1.609.000 đồng để đánh bạc, Cao Văn Á sử dụng số tiền 1.190.000 đồng để đánh bạc, Dương Hữu H sử dụng số tiền 3.650.000 đồng để đánh bạc và Lê Quang H sử dụng số tiền 204.000 đồng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác minh xác định: Dương Thị T là vợ của bị cáo Lưu Đình S. Tuy nhiên giữa S và T không bàn bạc gì với nhau về việc mua bán số lô, số đề cho khách. Đối với số tiền mà Dương Thị T, Trung Văn S, Cao Văn Á, Lê Quang H và Dương Hữu H dùng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi không cấu thành tội phạm, Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X. (Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối bị cáo Vũ Thị X);

- Điều 106, Điều 109, Điều 123, khoản 2 Điều 136 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt Lưu Đình S **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Vũ Thị X **09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X) cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Phạt bổ sung các bị cáo: Lưu Đình S và Vũ Thị X mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo: Lưu Đình S và Vũ Thị X, kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2019 cho đến khi các bị cáo chấp hành bản án.

5. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 26cm x 19cm ghi nhiều chữ số bằng mực đen và đỏ; 01 tờ giấy dạng giấy lịch, kích thước 20cm x 15 cm một mặt ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 26,5 cm x 19,5 cm ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy loại giấy lịch, ngày 14/7/2019 kích thước 19 cm x 14 cm và 01 vỏ phong bì kích thước 18cm x 11 cm bị rách một góc có ghi nhiều chữ số;

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà không có bìa kích thước 24 cm x 16 cm ghi nhiều chữ số; 01 tập giấy A4 có ghi chữ “bảng kê dự thưởng xổ số, lô tô” có ghi chữ, số gồm 17 tờ; 01 mảnh bìa giấy kích thước 32 cm x 12cm có ghi các chữ số; 80 cuống vé công ty xổ số kiến thiết Thái Nguyên; 01 mảnh bìa màu vàng, kích thước 9 cm x 17,5 cm có in chữ “Pass” có ghi các chữ số và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu TH True Milk;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 19 cm x 26 cm đã bị cắt góc có ghi các chữ số và 01 tờ giấy A5 có ghi “thông báo kết quả mở thưởng xổ số Bốc”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen nhãn hiệu Thiên Long 0.7 mm; 01 bút bi mực đỏ nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực xanh nhãn hiệu Thiên Long và 01 bút mực màu đen nhãn hiệu Aihao;

- Tịch thu tiêu hủy 03 tập vé xổ số của Công ty TNHH NN MTV xổ số kiến thiết Thái Nguyên chưa sử dụng; 01 tờ lịch chỉ còn ½ có ghi nhiều chữ số và ghi ngày

“2/7/2019”; 01 mảnh tờ lịch đã bị cắt, có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “03/7/19”; 01 mảnh giấy mặt màu trắng có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “13/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số và ghi ngày “15/7/19”; 01 mảnh giấy tờ lịch ghi nhiều chữ số và ghi ngày “18/7/19”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ vé số đã bị rách (liên số 061586); 01 mảnh vé số ghi nhiều chữ số và ghi ngày “16/7/2019”;

- Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ ô li bìa màu hồng nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến đã mất bìa có ghi nhiều chữ và số; 03 tờ giấy loại tờ lịch đã bị cắt một phần có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa ghi chữ FUTURE có ghi nhiều chữ số; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ghi nhiều chữ số; 03 tờ lịch ghi nhiều chữ số;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn sổ nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy nhãn hiệu “Hải Tiến” có ghi nhiều chữ số; 01 tờ lịch một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực đen; 01 tờ lịch còn ½ có chữ “Tấn Lộc” có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh bìa cho chữ Zappy màu xanh có ghi nhiều chữ số; 01 tờ giấy kẻ ngang bị cắt một góc nhãn hiệu Hải Tiến có ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến ghi nhiều chữ số; 01 mảnh giấy ghi nhiều chữ số bằng mực đen và 01 bút bi mực đen;

- Tịch thu của bị cáo Lưu Đình S 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đen, số imel: 351546006700684, trong lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048701025635590 dùng làm phương tiện phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của bị cáo Vũ Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357810067406448 có lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048864006780420 dùng làm phương tiện phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của Lê Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, số Imei: 358735062210108 có lắp 01 sim Viettel số seri: 8984048841005386712 và 204.000đ (Hai trăm linh bốn nghìn đồng) dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu của bị cáo Lưu Đình S 3.650.000đ (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước;

- Truy thu 21.900.000đ (Hai mươi một triệu chín trăm nghìn đồng) do bị cáo Vũ Thị X dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tạm giữ của bị cáo Lưu Đình S 6.676.000đ (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Masstel số Imei: 358483301128662 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2019 và ủy nhiệm chi ngày 31/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lưu Đình S và Vũ Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

7. Thông báo về quyền kháng cáo: Có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà T) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh H, ông A, ông S, ông H) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Các bị cáo-NLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sái Đức Trung

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.